

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/NQ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011**

Trong năm 2010, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, nỗ lực và đồng thuận của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nền kinh tế nước ta đã đạt được những kết quả quan trọng về tăng trưởng kinh tế, ổn định vĩ mô, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, ổn định chính trị xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường hoạt động đối ngoại và nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam. Nhiều mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 đã đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành về cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, nhất là trong việc kiểm chế lạm phát, kiểm soát nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán, nâng cao chất lượng tăng trưởng và giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; do vậy trong thời gian tới đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng, đồng thuận và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị.

Năm 2011 là năm đầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020. Việc thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2011 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020. Tình hình kinh tế thế giới năm 2011 dự báo còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế thế giới, đòi hỏi phải nắm bắt kịp thời các diễn biến tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài nước, tăng cường chỉ đạo, điều hành bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống nhân dân.

Mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XII là: “Tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2010, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị; tiếp tục củng cố quốc phòng; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế”. Mục tiêu này được cụ thể hoá thành một số chỉ tiêu kinh tế, xã hội chủ yếu, bao gồm: tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7 - 7,5% so với năm 2010; chỉ số tăng giá tiêu dùng tăng không quá 7%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 10% so với năm 2010, nhập siêu không vượt quá 18% kim ngạch xuất khẩu; bội chi ngân sách nhà nước ở mức khoảng 5,3% GDP; tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội bằng khoảng 40% GDP; tuyển mới đại học, cao đẳng tăng 6,5%, trung cấp chuyên nghiệp tăng 10%, cao đẳng nghề và trung cấp nghề tăng 16,5%; tạo việc làm cho 1,6 triệu lao động, trong đó đưa 8,7 vạn lao động đi làm việc ở nước ngoài; giảm tỷ lệ hộ nghèo 2% theo chuẩn nghèo mới, riêng 62 huyện nghèo giảm 4%; 4% số xã đạt các tiêu chí nông thôn mới; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 69%; tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế được xử lý 82%; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 83%; tỷ lệ che phủ rừng 40%.

Để thực hiện có kết quả các Nghị quyết của Quốc hội: số 51/2010/QH12 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011; số 52/2010/QH12 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 và số 53/2010/QH12 về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2011, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có kết quả các giải pháp chủ yếu sau đây:

Phần thứ nhất
NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2011

I. TĂNG CƯỜNG ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, BẢO ĐẢM CÁC CÂN ĐỐI LỚN CỦA NỀN KINH TẾ

1. Kiểm soát lạm phát, bảo đảm ổn định thị trường

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và thận trọng, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan trong việc kết hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để kiểm soát tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán, tín dụng và bảo đảm lãi suất ở mức hợp lý; điều hành tỷ giá chủ động, linh hoạt theo tín hiệu thị

trường; tăng cường năng lực phân tích, dự báo, chủ động điều chỉnh lượng cung tiền để bảo đảm tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng, góp phần kiểm soát lạm phát.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động ban hành hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý giá, tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý cụ thể để thực hiện đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết bằng đồng Việt Nam. Có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hiện tượng đầu cơ nâng giá; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định kiểm soát giá đối với những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá ở các Bộ, cơ quan, địa phương. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý giá.

c) Bộ Y tế, Bộ Công Thương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương áp dụng các biện pháp đồng bộ, hiệu quả để kiểm soát và bảo đảm giá thuốc chữa bệnh, giá sữa ở mức hợp lý, bảo đảm hạn chế tối đa tình trạng tăng giá bất hợp lý, ảnh hưởng đến người tiêu dùng.

d) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường trong và ngoài nước, các yếu tố ảnh hưởng tới giá cả hàng hóa để kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung - cầu và bình ổn thị trường, nhất là những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, tăng cường kiểm soát cung - cầu các mặt hàng thiết yếu và các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường, phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quản lý thị trường và thanh tra giá để kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ hoặc thời gian có khả năng sốt giá như các dịp lễ, Tết, đầu năm, cuối năm,... Xử phạt nghiêm minh các vi phạm pháp luật về thương mại, thị trường.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại cơ sở, nông thôn, hệ thống các chợ, hợp tác xã mua bán, cửa hàng và hộ bán lẻ. Xây dựng cơ chế, chính sách và áp dụng các biện pháp thích hợp tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối và người tiêu dùng để hình thành những kênh lưu thông hàng

hoá ổn định, gắn với quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Có biện pháp phù hợp nhằm phát huy tốt vai trò của các hội, hiệp hội người tiêu dùng. Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng cơ chế phù hợp để khuyến khích phát triển thương mại điện tử.

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam đến năm 2020.

đ) Các Bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá đối với những mặt hàng thuộc diện Nhà nước đang quản lý và các dịch vụ giáo dục, y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục thực hiện lộ trình điều chỉnh giá theo cơ chế thị trường đối với những mặt hàng thuộc diện Nhà nước đang quản lý như điện, than, nước sạch,..., bảo đảm khuyến khích đầu tư sản xuất và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; dự báo tác động do biến động giá của các mặt hàng này đối với chỉ số giá tiêu dùng để có giải pháp kiểm soát phù hợp.

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách thích hợp để từng bước điều chỉnh giá theo cơ chế thị trường đối với các dịch vụ giáo dục, y tế kết hợp với chính sách hỗ trợ hợp lý cho người nghèo, đối tượng chính sách; tăng cường xã hội hoá nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ này.

e) Các Bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục phát triển, hoàn thiện hệ thống phân phối, lưu thông các mặt hàng này, đặc biệt là hệ thống phân phối các mặt hàng lương thực, xăng dầu, thép, phân bón, xi măng,...

g) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo xây dựng, phát triển hệ thống kho chứa lương thực phục vụ sản xuất kinh doanh trong nước và xuất khẩu.

h) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các chương trình thông tin, truyền thông tuyên truyền về cơ chế, chính sách, tình hình thực tế giá cả, thị trường để thực hiện chủ trương minh bạch thị trường, đáp ứng mục tiêu cung cấp kịp thời, chính xác, đầy đủ, rõ ràng thông tin thị trường, giá cả.

2. Kiểm soát nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Xác định các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế và khả năng cạnh tranh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp đẩy mạnh xuất khẩu; chú trọng công tác kiểm định chất lượng hàng xuất khẩu. Tiếp tục đẩy mạnh quy

hoạch và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, bến bãi vận tải, giao nhận, kho tập kết hàng hoá tại các cửa khẩu. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, giảm chi phí đầu vào, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản phẩm xuất khẩu.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật, phổ biến kịp thời thông tin về thị trường thế giới, nhất là những thị trường và mặt hàng xuất khẩu trọng điểm, những thay đổi về chính sách, việc áp dụng các biện pháp bảo hộ của nước ngoài; có các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thương vụ; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại và củng cố, mở rộng hoạt động của các cơ quan xúc tiến thương mại tại nước ngoài; tăng cường hoạt động quảng bá và bảo hộ thương hiệu xuất khẩu của Việt Nam tại nước ngoài; cảnh báo sớm nguy cơ hàng xuất khẩu của Việt Nam bị kiện chống phá giá, chống trợ cấp, tự vệ để chủ động đối phó, ngăn chặn.

- Xây dựng Chiến lược đàm phán hiệp định thương mại tự do (FTA); phổ biến, hướng dẫn và có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khai thác có hiệu quả các thị trường đã có FTA; chủ động, tích cực trong đàm phán các FTA hiện đang tham gia trên cơ sở đánh giá đầy đủ, sát tình hình những thuận lợi, thách thức đối với Việt Nam nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu, ưu tiên thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, ngành dịch vụ chất lượng cao, giá trị gia tăng lớn, tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao để tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

- Rà soát lại các thỏa thuận công nhận lẫn nhau của Việt Nam với các nước, thúc đẩy việc ký kết với các thị trường xuất khẩu lớn, tiềm năng để tạo điều kiện cho hàng xuất khẩu Việt Nam, khắc phục các rào cản kỹ thuật, giảm chi phí cho hàng hóa xuất khẩu, nhất là nông, lâm, thủy sản.

- Ban hành chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai,... để hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hàng tiêu dùng, có sức cạnh tranh, ưu tiên các dự án tạo năng lực sản xuất và xuất khẩu mới; khuyến khích liên kết các ngành sản xuất, chuẩn hóa sản phẩm để tạo điều kiện giảm chi phí tối đa. Hoàn thiện, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản xuất hàng thay thế nhập khẩu. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế,

chính sách phù hợp để khuyến khích các doanh nghiệp, các dự án đầu tư sản xuất hàng thay thế nhập khẩu, bảo đảm chất lượng và khả năng cạnh tranh để sớm đi vào sản xuất và đưa sản phẩm ra thị trường.

- Công bố danh mục các mặt hàng không thiết yếu, danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được, danh mục sản phẩm hàng hoá nhập khẩu tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho sản xuất và đời sống. Xây dựng và thực hiện các biện pháp kiểm soát nhập khẩu một cách đồng bộ và hiệu quả, nhất là đối với nhóm các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được và đáp ứng yêu cầu chất lượng.

- Tăng cường phòng, chống gian lận thương mại, gian lận giá nhập khẩu và buôn lậu qua biên giới, nhất là các mặt hàng xăng, dầu, thuốc lá, khoáng sản...

- Xây dựng cơ chế phù hợp, hiệu quả khuyến khích sử dụng hàng Việt Nam, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp xây dựng chỉ tiêu cụ thể và kế hoạch triển khai để thực hiện có hiệu quả cuộc vận động này.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Điều hành chính sách thuế linh hoạt để khuyến khích xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu, giảm nhập siêu. Tiếp tục cải cách thủ tục thuế và thông quan để tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu hàng hóa.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc nhập khẩu hàng hoá, vật tư, thiết bị của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện nghiêm chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng hàng hoá, vật tư, thiết bị trong nước đã sản xuất được, bảo đảm chất lượng.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm tín dụng xuất khẩu.

- Thực hiện các biện pháp phù hợp, hiệu quả để kiểm soát, ngăn chặn chuyển giá của các doanh nghiệp, nhất là trong nhập khẩu hàng hoá, vật tư, máy móc, thiết bị.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có biện pháp phù hợp để tăng cường thu hút, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), đầu tư trực tiếp nước

ngoài (FDI). Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2011 Đề án định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các khoản vay ưu đãi khác.

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan:

- Tăng cường kiểm tra và giám sát các luồng vốn vào - ra, đặc biệt là vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài (FII); tạo điều kiện thuận lợi để thu hút kiều hối; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo các luồng vốn vào - ra để chủ động điều hành thị trường ngoại hối, ổn định cán cân thanh toán và tăng dự trữ ngoại hối một cách hợp lý.

- Sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ phù hợp để khuyến khích các ngân hàng thương mại cho vay sản xuất những mặt hàng có thị trường xuất khẩu lớn.

đ) Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng cơ chế, chính sách kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu, trình Chính phủ trong quý I năm 2011.

e) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương và các Bộ quản lý sản xuất và quản lý ngành rà soát, xây dựng, ban hành các quy định về quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với từng nhóm hàng nhập khẩu, từng bước nâng cao bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo thông lệ quốc tế và phù hợp thực tế; hạn chế nhập khẩu những hàng hóa có tiêu chuẩn chất lượng lạc hậu, không bảo đảm vệ sinh an toàn cho sức khỏe con người, môi trường, nhất là đối với hàng hóa không khuyến khích, cần hạn chế nhập khẩu.

3. Duy trì bảo đảm ổn định hệ thống tiền tệ, tín dụng, ngân hàng

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Điều hành có hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ; kiểm soát tốc độ tăng tổng phương tiện thanh toán và tín dụng ở mức hợp lý, có biện pháp điều tiết để giảm mặt bằng lãi suất kinh doanh của các tổ chức tín dụng nhằm đáp ứng yêu cầu bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh và ổn định đời sống nhân dân; có biện pháp hỗ trợ để các ngân hàng thương mại ưu tiên cho vay phát triển khu vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp hỗ trợ. Hạn chế tối đa sử dụng các biện pháp hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về quản lý ngoại hối; điều hành thị trường ngoại hối và tỷ giá chủ động, linh hoạt, phù hợp với tình hình cung - cầu ngoại tệ, bảo đảm tăng tính thanh khoản của thị trường, khuyến khích xuất khẩu, giảm nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế và góp phần tăng dự trữ ngoại hối; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý cán cân thanh toán quốc tế.

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ, hiệu quả để kiểm soát thị trường ngoại tệ và thị trường vàng; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh vàng, thu hồi ngoại tệ trái pháp luật. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch thông tin của thị trường ngoại tệ và thị trường vàng; có giải pháp phù hợp để quản lý, kiểm soát được luân chuyển vốn, tín dụng giữa các thị trường này. Xây dựng, hoàn thiện quy định quản lý hoạt động kinh doanh vàng theo hướng nâng cao vai trò quản lý nhà nước, kiểm soát chặt chẽ sản xuất và lưu thông vàng miếng. Đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm giảm tình trạng đô-la hoá, chuyển dần quan hệ huy động - cho vay trong nước bằng ngoại tệ của các tổ chức tín dụng sang quan hệ mua - bán ngoại tệ, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2011 Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2011 - 2015.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định an toàn về tín dụng, ngân hàng theo lộ trình phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện kinh tế - xã hội nước ta; chỉ đạo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn theo hướng an toàn, bền vững. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường kiểm tra, giám sát, cảnh báo sớm rủi ro hệ thống; hỗ trợ các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng trong phòng chống rủi ro, bảo đảm an toàn hệ thống.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện khung khổ pháp lý, tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, công khai minh bạch thông tin của thị trường tài chính, nhất là các thị trường trái phiếu, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản để nâng cao hiệu quả hoạt động của các thị trường này và thúc đẩy huy động vốn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Điều hành kế hoạch huy động vốn cho ngân sách nhà nước và đầu tư phát triển sử dụng trái phiếu Chính phủ, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với khả năng của thị trường, tiến độ giải ngân, sử dụng vốn.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cấp chính quyền địa phương tăng cường quản lý nhà nước về công chứng, chứng thực, đăng ký giao dịch bảo đảm, bảo đảm minh bạch, công khai, đúng quy định, bảo đảm góp phần giữ vững an toàn hệ thống tín dụng.

4. Tăng cường kỷ luật tài chính, phân đầu giảm bội chi ngân sách, bảo đảm dư nợ Chính phủ, nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn an toàn

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Phân đầu tăng thu, tiết kiệm chi để giảm bội chi ngân sách nhà nước năm 2011 xuống dưới mức Quốc hội thông qua và giảm dần trong những năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ chính sách tài khoá với chính sách tiền tệ và các chính sách khác để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

- Chỉ đạo quyết liệt, tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, nợ đọng thuế, nhất là thất thu đối với các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên và thất thu từ gian lận kê khai thuế thông qua chuyển giá; thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về đầu giá tài sản công; phân đầu tăng thu ngân sách nhà nước bình quân cả nước trên 5% so với dự toán đã được Quốc hội thông qua. Khẩn trương hoàn thiện thể chế và cơ sở pháp lý để bảo đảm kiểm soát của Nhà nước đối với các hoạt động đặt cược, trò chơi có thưởng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán các khoản chi trong cân đối ngân sách nhà nước và các khoản chi được quản lý qua ngân sách nhà nước; vay về cho vay lại; bảo lãnh vay của Chính phủ; các khoản chi từ các quỹ tài chính Nhà nước; các khoản vay, tạm ứng của các Bộ, địa phương. Tiếp tục bổ sung và hoàn thiện các chế tài xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước.

- Bảo đảm kinh phí để thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công và chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội, kinh phí để thực hiện chuẩn nghèo quốc gia mới. Phối hợp cùng với các Bộ, cơ quan, địa phương quản lý chặt chẽ các chương trình, dự án cấp quốc gia và địa phương; kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn tài chính thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo đảm đúng đối tượng và hiệu quả.

- Hoàn thiện thể chế, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ nợ Chính phủ, nợ công, nợ quốc gia; bảo đảm nợ trong giới hạn an toàn; tăng cường quản lý, giám sát, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn vay, an toàn tài chính quốc gia. Hoàn thiện, trình Chính phủ trong quý I năm 2010 Chiến lược nợ quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định về đầu tư, xây dựng và triển khai đúng tiến độ; tập trung vốn đầu tư cho các công trình, dự án hiệu quả, có khả năng hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2011; hạn chế tối đa ứng vốn và việc mở thêm dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ; kiên quyết điều chuyển hoặc thu hồi vốn đầu tư đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả; tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong sử dụng vốn đầu tư của ngân sách nhà nước.

c) Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách, tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước; rà soát, ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình, dự án hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2011 và năm 2012. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của các công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư phải bảo đảm tuân thủ đúng quy trình, đúng chế độ quy định, hạn chế đến mức thấp nhất.

II. ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU KINH TẾ GẮN VỚI ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ

1. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm sự phù hợp và tính liên kết giữa quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội với các quy hoạch phát triển ngành, vùng, lĩnh vực. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy hoạch ở các Bộ, ngành, địa phương, nhất là sự kết hợp giữa quy hoạch vùng với quy hoạch ngành. Kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền xử lý những tồn tại trong công tác quản lý và thực hiện quy hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp có lợi thế so sánh về địa kinh tế kết hợp với chuyển đổi cơ cấu ngành, hình thành chuỗi giá trị và mạng lưới liên kết sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh chuyên môn hoá và nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020 đáp ứng các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội cấp quốc gia, ngành, địa phương. Hướng dẫn và giám sát việc triển khai quy hoạch phát triển nhân lực của các Bộ, cơ quan, địa phương.

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách về đầu tư, nâng cao tính hợp lý, hiệu quả của cơ cấu đầu tư. Tập trung thu hút đầu tư vào các ngành, vùng kinh tế có thế mạnh. Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép và quản lý các dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên; không cấp phép mới hoặc rút giấy phép đối với các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, ô nhiễm môi trường.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế phân cấp quản lý đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội của cả nước, của ngành, vùng, địa phương cả trong ngắn, trung và dài hạn. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của các cơ quan Trung ương theo hướng trực tiếp quản lý một số lĩnh vực khai thác tài nguyên, sử dụng đất, casino, trò chơi điện tử có thưởng, các dự án sử dụng nhiều điện, nước, ảnh hưởng lớn đến môi trường.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, xây dựng các cơ chế, chính sách mới nhằm khai thác tối đa các tiềm năng, nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng của các vùng biển Việt Nam.

- Tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Đề án đổi mới và đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2011 - 2020.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương lựa chọn những các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động nguồn lực đầu tư phát triển theo hướng từng bước nâng cao tỷ trọng giá trị gia tăng, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường, tiến tới giảm tỷ trọng của các hàng gia công, hàng sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên là đầu vào của sản xuất hiện đang phải nhập khẩu.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có nhu cầu, có tiềm năng thị trường trong và ngoài nước để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích thúc đẩy phát triển các mặt hàng này; xây dựng các mô hình tổ chức sản xuất mới trong nông nghiệp, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao.

- Tiếp tục đẩy nhanh đầu tư xây dựng hệ thống kho dự trữ một số hàng hóa nông sản chủ lực, xây dựng vùng sản xuất hàng hoá đi đôi với phát triển công nghiệp chế biến.

- Rà soát, hoàn thiện và phối hợp đẩy mạnh thực hiện các quy định về hỗ trợ tín dụng, kỹ thuật, công nghệ, cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn đến các địa bàn hành chính cấp xã.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, cơ quan, địa phương tổ chức triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm sản xuất nông nghiệp; có chính sách hỗ trợ hợp lý khuyến khích nông dân tham gia bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm đối với những sản phẩm thiết yếu, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống nông dân.

đ) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến và quảng bá du lịch; tăng cường chỉ đạo, phối hợp xây dựng quy hoạch và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch để từng bước đưa du lịch Việt Nam trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

e) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có biện pháp tích cực, cụ thể phù hợp để nâng cao năng lực vận chuyển hành khách công cộng ở các đô thị lớn; phát triển hình thức vận tải đa phương thức, cải thiện hệ thống phương tiện và dịch vụ vận tải để đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng vận chuyển hành khách, hàng hoá, góp phần giải quyết ách tắc giao thông, đặc biệt ở các thành phố lớn.

g) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia theo Quyết định số 2441/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phát triển cơ sở hạ tầng, tăng cường huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung vốn Nhà nước để đầu tư đồng bộ các công trình, dự án trọng yếu, bảo đảm hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các biện pháp để huy động các nguồn lực, bảo đảm cân đối vốn, đất đai, nhân lực, năng lượng cho đầu tư phát triển, nhất là phát triển các trục giao thông chính đường bộ, đường sắt và các công trình điện.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công; tập trung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm, khó có khả năng thu hồi vốn. Rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo mục tiêu ưu tiên đầu tư; chú ý bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2011 và năm 2012. Rà soát, xem xét sửa đổi, điều chỉnh bổ sung quy định hiện hành về suất đầu tư đối với các công trình, dự án đầu tư, trước hết là các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng có sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển, vốn trái phiếu Chính phủ. Không bố trí vốn trái phiếu Chính phủ cho các dự án, công trình không đúng đối tượng, không đủ thủ tục đầu tư, chưa cấp bách, không bảo đảm hiệu quả. Thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình trong cùng một lĩnh vực phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành; không chuyển nguồn vốn trái phiếu Chính phủ chưa sử dụng hết sang năm sau.

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và có biện pháp phù hợp để tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư cơ sở hạ tầng, khuyến khích các hình thức đầu tư đối tác công - tư (PPP), đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài vào cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đầu tư. Thực hiện triệt để các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong đầu tư công.

b) Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách huy động vốn cho đầu tư phát triển thông qua thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu (trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu doanh nghiệp), bảo đảm tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường tài chính thông qua việc xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển các tổ chức định chế tài chính trung gian, đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính, hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng giao dịch, đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin thị trường, chú trọng đào tạo và nâng cao năng lực cán bộ.

- Thẩm định, trình Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội; thực hiện đúng quy định về bảo lãnh của Chính phủ đối với các ngân hàng chính sách và các chương trình, dự án huy động vốn qua phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xổ số.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tổng kết, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng đất, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước và lợi ích hợp pháp của người dân khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất; xây dựng các giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả sử dụng đất và phát huy vai trò của thị trường bất động sản để giá trị của đất trở thành một nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất của các dự án đầu tư, doanh nghiệp; kiên quyết thu hồi đất sử dụng không đúng mục đích, không theo quy hoạch được duyệt, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả. Xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ làm giá, tăng giá, trục lợi, vi phạm quy định pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai.

- Tập trung giải quyết bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, bảo đảm quyền lợi của nhân dân, góp phần đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và đưa công trình vào sử dụng.

- Phối hợp với Thanh tra Chính phủ và các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, tránh gây hậu quả xấu và bức xúc trong dư luận, nhất là ở các địa phương. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

d) Bộ Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung củng cố, nâng cao năng lực tư vấn đầu tư và xây dựng, năng lực quản lý các công trình giao thông; tăng cường giám sát đầu tư xây dựng đối với các công trình, dự án giao thông, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

đ) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng, trình Chính phủ trong quý II năm 2011 Đề án đổi mới cơ chế quản lý đầu tư xây dựng.

3. Bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất và tiêu dùng

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để các nhà thầu xây dựng đẩy nhanh tiến độ thi công, bàn giao và đưa vào sử dụng những công trình, dự án điện, bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian theo kế hoạch.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện; kiểm tra, giám sát chặt chẽ sử dụng điện của các doanh nghiệp, dự án đầu tư, bảo đảm sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về sản xuất, cung ứng và sử dụng điện.

- Chỉ đạo ngành điện xây dựng kế hoạch phân đầu cung ứng điện đủ phục vụ sản xuất, trong năm 2011 hạn chế đến mức tối đa việc cắt điện. Xây dựng, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình tiết kiệm điện quốc gia với các biện pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện với mục tiêu phân đầu sử dụng tiết kiệm 10% điện cho sản xuất và 10% điện cho tiêu dùng.

- Xây dựng, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Đề án thành lập và hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia về điện để bảo đảm tính thống nhất và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành liên quan đến sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện trong phạm vi cả nước, các ngành, lĩnh vực, địa phương,

b) Các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để tạo thuận lợi cho việc đẩy nhanh tiến độ thi công, bàn giao và đưa vào sử dụng những công trình, dự án điện; xây dựng Chương trình, kế hoạch cụ thể tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng trong phạm vi từng Bộ, cơ quan, địa phương.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách đối với việc sản xuất, cung ứng và sử dụng điện; thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình với nội dung thiết thực để tăng cường vận động, khuyến khích các doanh nghiệp và nhân dân sử dụng tiết kiệm điện.

4. Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách về thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng quản lý của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước, tách biệt chức năng quản lý hành chính nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; kiện toàn, củng cố các tổ chức pháp chế trong doanh nghiệp nhà nước.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, phát triển mạnh các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế ngoài Nhà nước; tạo môi trường bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; bảo đảm quyền bình đẳng về cơ hội và mức độ tiếp cận của các doanh nghiệp đối với các nguồn lực, nhất là đất đai, vốn tín dụng đầu tư. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Xây dựng cơ chế, chính sách tạo sự phát triển có hiệu quả, bền vững các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức kinh tế tập thể.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định về quy hoạch ngành và quy hoạch vùng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp nhà nước; củng cố, tăng cường năng lực, hiệu quả, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hoá, giảm số lượng doanh nghiệp nhà nước có cổ phần nhà nước chi phối, tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế mà khu vực ngoài nhà nước không tham gia; xoá bỏ tình trạng độc quyền kinh doanh ở một số ngành có ảnh hưởng đến nền kinh tế như dầu khí, điện, nước,...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay nợ, sử dụng vốn vay và thanh toán nợ của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm không để xảy ra tình trạng đổ vỡ, phá sản do không trả được nợ. Kiên quyết thực hiện việc giải thể, phá sản các doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả, mất vốn nhà nước.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đẩy mạnh huy động vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện thí điểm các hình thức bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, tín dụng nông nghiệp, tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ với biện pháp hỗ trợ hoặc bảo đảm hợp lý từ phía Nhà nước để tạo điều kiện mở rộng và khơi thông nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh, nhất là các doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu vực nông nghiệp, nông thôn.

c) Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước thực hiện

nghiêm túc và có kết quả việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước tại Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 28 tháng 6 năm 2010 và Chỉ thị số 1568/CT-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Kết luận số 78-KL/TW ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ Chính trị.

5. Nâng cao chất lượng và hiệu quả thu hút và sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút các dự án đầu tư hình thành mạng lưới liên kết sản xuất, kinh doanh, các ngành công nghiệp hỗ trợ để hình thành chuỗi giá trị.

- Rà soát và sửa đổi, bổ sung quy chế phân cấp quản lý đầu tư nước ngoài, bảo đảm tính chủ động của địa phương gắn với trách nhiệm, hệ thống chế tài và tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của các Bộ, cơ quan Trung ương. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý đầu tư nước ngoài.

- Hoàn thiện chế độ thông tin, báo cáo, tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam và đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài.

- Ban hành văn bản pháp quy điều chỉnh và quản lý thống nhất hoạt động xúc tiến đầu tư trên cả nước; xây dựng Chiến lược xúc tiến đầu tư đủ khả năng điều phối được tổng thể các hoạt động xúc tiến đầu tư quốc gia; xây dựng và công bố danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài giai đoạn 2011 - 2015.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về tiêu chuẩn công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về sử dụng, đào tạo lao động và các cơ chế, chính sách về tiền lương, thu nhập, các chế độ đãi ngộ người lao động đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

d) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư

nước ngoài. Không cấp giấy phép hoặc thu hồi giấy phép đối với các dự án đầu tư nước ngoài sử dụng lãng phí đất đai, năng lượng, tài nguyên, khoáng sản hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả với lộ trình cụ thể Quyết định số 1914/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Những giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế”.

- Khẩn trương xây dựng, thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, chú trọng các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp hỗ trợ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích sự hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế mạnh, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh trong nước và quốc tế.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai đăng ký kinh doanh qua mạng trên phạm vi toàn quốc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc đăng ký kinh doanh. Xây dựng cơ chế, chính sách hợp lý và tạo mọi điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học, công nghệ, cung cấp thông tin thị trường, đối tác, luật pháp trong và ngoài nước.

III. TRIỂN KHAI QUY HOẠCH, TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NHÂN LỰC, ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Triển khai quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020

a) Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quý I năm 2011 phê duyệt và triển khai quy hoạch phát triển nhân lực thuộc phạm vi quản lý giai đoạn 2011 - 2020. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tổng hợp, trình Chính phủ trong quý II năm 2011 Quy hoạch phát triển nhân lực cả nước giai đoạn 2011 - 2020.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các khu kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp, khu công nghệ cao chủ động làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Bộ Xây dựng để đào tạo và cung ứng, đáp ứng nhu cầu nhân lực về số lượng, chất lượng theo ngành nghề của doanh nghiệp hoạt động tại các khu này; đồng thời quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong làm việc và sinh hoạt.

2. Nâng cao chất lượng nhân lực

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II năm 2011 Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011 - 2020.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các bậc học trên cơ sở thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo, triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo, Chương trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên; đổi mới, nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

- Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới cơ chế tài chính giáo dục và đào tạo giai đoạn 2010 - 2015, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012.

- Tổ chức tổng kết công tác xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2006 - 2010, đề xuất các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011 - 2015, trình Chính phủ trong quý II năm 2011.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II năm 2011 Chiến lược phát triển dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020 và Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Mở rộng quy mô đi đôi với nâng cao chất lượng dạy nghề nhằm tăng cường đội ngũ lao động qua đào tạo cả về số lượng và chất lượng; xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích phát triển các hình thức liên kết giữa cơ sở sử dụng lao động, cơ sở đào tạo; tăng cường đào tạo thông qua hợp đồng đào tạo; điều chỉnh cơ cấu đào tạo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, xã hội.

c) Bộ Xây dựng phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy nhanh tiếp độ xây dựng ký túc xá sinh viên theo Chương trình xây dựng ký túc xá cho sinh viên.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam bố trí đủ vốn để thực hiện các chương trình: cho vay đối với học sinh, sinh viên, kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ, xây dựng ký túc xá sinh viên.

đ) Các Bộ, cơ quan, địa phương phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các chủ đầu tư căn cứ vào quy hoạch phát triển nhân lực được duyệt chủ động tổ chức đào tạo nhân lực chất lượng cao để đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

e) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý III năm 2011 các Chương trình: nâng cao tầm vóc và thể lực người Việt Nam, phát triển gia đình Việt Nam bền vững, phát triển và phát huy văn hoá Việt Nam.

3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II năm 2011 Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia.

- Đẩy mạnh chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ trong phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp lý thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ nghiên cứu, làm chủ các công nghệ nhập ngoại, tiến tới sáng tạo công nghệ, ưu tiên công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Có biện pháp đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là dịch vụ thông tin, tư vấn, môi giới, đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

- Phát triển và kiện toàn hệ thống các trung tâm thông tin khoa học và công nghệ, các trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, các quỹ phát triển khoa học và công nghệ; thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ, các loại hình chợ công nghệ và thiết bị, các sàn giao dịch điện tử; hình thành các trung tâm giao dịch công nghệ tại các vùng kinh tế lớn.

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, pháp lý, nhân lực, kỹ thuật, an toàn cho phát triển điện hạt nhân; triển khai Quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hoà bình đến năm 2020.

IV. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI GẮN VỚI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE, BẢO ĐẢM ĐỜI SỐNG VĂN HÓA, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN

1. Bảo đảm an sinh xã hội gắn với thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ nội dung và các tiêu chí phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội phương án phân bổ dự toán chỉ các Chương trình mục tiêu quốc gia để có căn cứ giao cho các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương trước ngày 31 tháng 01 năm 2011.

- Tích cực đàm phán với các tổ chức tài chính quốc tế, chính phủ, tổ chức nước ngoài để vay vốn ưu đãi với lãi suất hợp lý, thời hạn dài bổ sung nguồn vốn phục vụ mục tiêu xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm, cho vay học sinh, sinh viên, cho vay hộ nghèo và các mục tiêu an sinh xã hội khác.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020, trình Chính phủ trong quý I năm 2011.

- Đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo, Chương trình hỗ trợ giảm nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2015, hỗ trợ các huyện nghèo xuất khẩu lao động.

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách đối với người có công, chính sách đối với thanh niên xung phong, chính sách trợ cấp xã hội; đẩy nhanh việc giải quyết những tồn đọng về xác nhận, công nhận người tham gia kháng chiến được hưởng chính sách ưu đãi. Đa dạng hóa các hình thức, các mô hình trợ giúp xã hội và cứu trợ xã hội. Tăng cường tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện tốt bình đẳng giới trong mọi hoạt động đời sống xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Quy hoạch, đầu tư các cơ sở cai nghiện và quản lý sau cai nghiện, nhất là các địa phương trọng điểm; các cơ sở phục hồi chức năng, nuôi dưỡng, điều dưỡng, chăm sóc và tư vấn cho người có công, các đối tượng xã hội, người tâm thần mãn tính, trẻ mồ côi, người tàn tật không nơi nương tựa.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện có hiệu quả các biện pháp mở rộng tín dụng đối với người nghèo, khu vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng đối với người nghèo, cho vay đối với học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách, nhất là người dân tộc thiểu số, người nghèo, phù hợp với định hướng giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020.

đ) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình: nhà ở sinh viên, nhà ở cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân các khu công nghiệp, tôn nền vượt lũ đồng bằng sông Cửu Long, hỗ trợ các hộ nghèo về nhà ở tại khu vực nông thôn.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tổ chức tốt việc theo dõi, đánh giá tác động và thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh để chủ động sử dụng quỹ dự phòng thiên tai, dịch bệnh và tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội để khắc phục hậu quả, bảo đảm nhanh chóng phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

g) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc như chính sách đất sản xuất, nước sinh hoạt, đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, chính sách di dân, tái định cư cho đồng bào du canh, du cư, trung tâm cụm xã, Chương trình hỗ trợ giảm nghèo ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2011 - 2015.

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội đặc thù cho các vùng dân tộc, miền núi giai đoạn 2011 - 2015.

h) Các Bộ, cơ quan, địa phương tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 thuộc lĩnh vực do Bộ, cơ quan, địa phương quản lý; đồng thời triển khai xây dựng ngay kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia giai đoạn 2011 - 2015 theo hướng xác định rõ mục

tiêu, phạm vi, đối tượng để lồng ghép nội dung, tinh gọn đầu mối quản lý, điều hành, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để thẩm định, tổng hợp, trình Chính phủ trong quý I năm 2011.

2. Đẩy mạnh giải quyết việc làm

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dạy nghề, thực hiện tốt các đề án, chương trình về dạy nghề được phê duyệt; gắn dạy nghề với tạo việc làm, tự tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm, giải quyết việc làm và đào tạo nghề, nhất là đối với người nghèo, lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ, các vùng đô thị hoá.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, nhất là các thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động; thực hiện tốt các chính sách, chương trình, đề án về xuất khẩu lao động; tăng cường đào tạo nghề, trang bị kiến thức và các hỗ trợ cần thiết cho người đi lao động xuất khẩu.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động; thực hiện tốt các quy định về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách hỗ trợ khác cho người lao động bị mất việc làm; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, lành mạnh trong doanh nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, tăng cường công tác dự báo về cung - cầu lao động; phát triển các hoạt động giới thiệu việc làm, tư vấn, thông tin thị trường lao động.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện và môi trường lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, lành mạnh, tiến bộ trong doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng công tác y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng các bệnh viện đầu tư bằng vốn trái phiếu Chính phủ tuyến cơ sở, đặc biệt là tuyến huyện; có lộ trình và biện pháp cụ thể để khắc phục tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh, nhất là các bệnh viện chuyên khoa chữa trị bệnh hiểm nghèo. Mở rộng việc áp dụng chế độ luân phiên cán bộ y tế giúp tuyến dưới nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

- Tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc chữa bệnh; có cơ chế kiểm soát chặt chẽ giá thuốc chữa bệnh; thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ chất lượng hoạt động khám chữa bệnh, nhất là khu vực tư nhân.

- Đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khoẻ thông qua việc khuyến khích mở các cơ sở khám chữa bệnh bán công, tư nhân và cơ sở đầu tư bằng vốn nước ngoài với cơ chế, chính sách hợp lý về đất đai, giải phóng mặt bằng, nguồn nhân lực. Thực hiện đa dạng hoá các loại hình dịch vụ y tế; khuyến khích phát triển dịch vụ y tế kỹ thuật cao. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống quản lý và xử lý chất thải y tế.

- Nghiên cứu, cải cách chế độ bảo hiểm y tế theo hướng bảo hiểm bắt buộc theo mức tối thiểu đối với tất cả các đối tượng; có cơ chế, chính sách để khu vực tư nhân tham gia vào việc cung cấp các dịch vụ này.

b) Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý về đất đai, giải phóng mặt bằng, nguồn nhân lực, tín dụng... để đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khoẻ, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ của nhân dân.

4. Bảo đảm đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân

a) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hoá gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá".

- Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của hệ thống các di tích lịch sử văn hoá gắn với hỗ trợ phát triển du lịch. Phối hợp với các địa phương quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội; huy động các nguồn lực xã hội để tổ chức các lễ hội, không sử dụng ngân sách để tổ chức lễ hội.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa miền núi. Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn hoá, văn học nghệ thuật. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển khoa học, kỹ thuật và ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin, truyền thông.

- Tổ chức giao ban, họp báo thường xuyên để thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường phát triển các dịch vụ viễn thông và internet; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, trong xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

V. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo cho các cơ sở nghiên cứu, dự báo về thiên tai, biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo thời tiết, khí tượng thủy văn phục vụ sản xuất và đời sống.

- Tập trung tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng, ưu tiên nguồn lực cho các vùng xung yếu, ven biển. Nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu để đưa vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, vùng, địa phương và trên phạm vi cả nước. Xây dựng, báo cáo Chính phủ trong quý II năm 2011 Đề án về bảo tồn đa dạng sinh học nhằm giảm thiểu hậu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai có hiệu quả các chương trình nâng cấp đê biển, đê sông, giải pháp chống ngập úng cho các thành phố lớn; chủ động chỉ đạo ứng phó có hiệu quả với thiên tai bão lũ; đồng thời có giải pháp kịp thời, hiệu quả chống hạn phục vụ sản xuất và đời sống; thực hiện tốt chương trình bố trí dân cư, di dân ra khỏi những vùng có nguy cơ cao về thiên tai.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2011 phương án, mô hình, cơ chế xây dựng nhà ở để ứng phó với bão lũ, thiên tai, bảo đảm phù hợp với đặc điểm và điều kiện của các tỉnh, địa bàn, khu vực thường xảy ra bão lũ, thiên tai.

2. Tăng cường bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường. Chủ động đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nhất là việc quản lý, khai thác các dòng sông với các nước có liên quan.

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên, giảm thiểu tác động đến môi trường. Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế phân cấp quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, chú trọng các nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai, tài nguyên rừng, tài nguyên nước và các lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; không gia hạn, bổ sung hoặc cấp mới giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản cho các doanh nghiệp không bảo đảm đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản.

b) Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch, xử lý chất thải rắn; xây dựng quy hoạch hệ thống thoát nước, nước thải, trước hết là các khu dân cư, khu công nghiệp.

- Kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển xi măng, quy hoạch vật liệu xây dựng, bảo đảm mục tiêu bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng.

c) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển ngành thép, bảo đảm sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng, bảo vệ môi trường.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng; tăng cường bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; khuyến khích phát triển nhanh rừng sản xuất. Có cơ chế, chính sách phù hợp

đề bảo đảm quyền lợi và khuyến khích nhân dân tham gia trồng, bảo vệ và khai thác rừng một cách hợp lý, hiệu quả. Phối hợp chỉ đạo, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng.

đ) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành về các chính sách thuế, phí, lệ phí liên quan đến bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản.

VI. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT, ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ, TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, trình Chính phủ trong quý I năm 2011.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương, bảo đảm quản lý thống nhất của Trung ương và phát huy chủ động, sáng tạo, sát thực tế của địa phương và cơ sở; gắn phân cấp với tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp trên và chịu trách nhiệm của cấp dưới, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện thí điểm chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ người tài năng trong công vụ. Nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp trong các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các Bộ, cơ quan, địa phương.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, xây dựng, công bố tiêu chuẩn bắt buộc về trình độ pháp luật đối với cán bộ, công chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ thanh tra công vụ nhằm bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và nâng cao đạo đức công vụ; cải tiến chế độ, phương thức tuyển dụng công chức để từng bước nâng cao chất lượng công chức.

- Hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ, việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao của từng Bộ, cơ quan, địa phương. Trên cơ sở đó, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong nhiệm kỳ mới, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện có kết quả Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính. Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phân công các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2001-2010. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Đôn đốc các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc đơn giản hoá các thủ tục hành chính đã được Chính phủ thông qua.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; đơn giản hoá quy trình đăng ký thành lập và giải thể doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, kiểm tra các chủ đầu tư dự án tuân thủ và thực hiện các nội dung được cấp chứng nhận đầu tư để thu hồi hoặc chuyển những dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc chủ đầu tư không đủ năng lực cho chủ đầu tư khác có năng lực.

- Tăng cường hiệu quả, hiệu lực của công tác xây dựng và thực hiện các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chính sách. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, phân tích, dự báo vĩ mô trong quá trình hoạch định và điều hành thực hiện chính sách.

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Xây dựng, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khoá XIII, năm 2012; bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2011 liên quan đến cải cách thủ tục hành chính theo các Nghị quyết của Chính phủ đã thông qua.

- Tập trung nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Dân sự để sớm báo cáo Chính phủ xem xét, cho ý kiến hoàn thiện, trình Quốc hội.

- Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ để trình Quốc hội thông qua hình thức và nội dung văn bản quy phạm pháp luật về việc hợp nhất Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; bảo đảm hệ thống pháp luật đơn giản, dễ tiếp cận, thuận tiện cho việc áp dụng thi hành.

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Chính phủ trong việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, các luật về tổ chức bộ máy nhà nước theo tinh thần và nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội.

đ) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về đầu tư xây dựng; giấy phép xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng khu đô thị phù hợp với yêu cầu và tình hình phát triển; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, quản lý đối với việc cấp giấy phép xây dựng, quản lý chất lượng công trình.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về đô thị; nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền dự án Luật Đô thị.

- Triển khai quy hoạch nông thôn mới, chỉ đạo triển khai xây dựng nhà mẫu tại các điểm dân cư theo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí xây dựng theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế. Xây dựng cơ sở dữ liệu giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng. Công bố tập suất vốn đầu tư xây dựng công trình cho tất cả các loại công trình và công nghệ xây dựng mới.

- Tiếp tục xác định các chỉ tiêu đánh giá thị trường bất động sản; định giá bất động sản; nghiên cứu, thiết lập hệ thống thông tin về thị trường bất động sản thống nhất từ trung ương đến địa phương.

e) Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phân công các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2001 - 2010. Tập trung nguồn lực, bảo đảm thực thi hiệu quả việc đơn giản hoá các thủ tục hành chính. Tăng cường và nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng

a) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch.

b) Bộ Công an chỉ đạo tăng cường công tác phát hiện, điều tra và phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng; nghiên cứu đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả phát hiện, điều tra các vụ án tham nhũng; xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy chế bảo vệ người phát hiện, tố cáo tham nhũng.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, tập trung giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh trong hoạt động tố tụng hình sự, dân sự, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết các vụ án phòng, chống tham nhũng.

d) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động, tạo chuyên biến mạnh mẽ cả trong nhận thức và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

VII. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Ưu tiên bảo đảm nguồn lực tăng cường tiềm lực quốc phòng, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, đặc biệt là trên các vùng biển, đảo của Việt Nam. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

- Chăm lo đời sống của cán bộ, chiến sĩ; ưu tiên đầu tư cho các đơn vị tại các vùng trọng điểm, biên giới, hải đảo. Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân về xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

- Tăng cường huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội kết hợp với củng cố quốc phòng, an ninh tại các địa bàn chiến lược, nhạy cảm. Hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án tổng thể các khu kinh tế quốc phòng trên biên giới đất liền và biển đảo, Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng CT229 (ATK).

b) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục hoàn chỉnh cơ sở pháp lý nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, bảo đảm an toàn các sự kiện quan trọng trong năm 2011, đặc biệt là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và bầu cử Quốc hội khóa XIII. Xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông ở các thành phố lớn; tăng cường phòng chống cháy nổ và các hành vi vi phạm pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân về thể trận an ninh nhân dân kết hợp với nền quốc phòng toàn dân; đấu tranh, phòng ngừa, phòng chống tội phạm.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2011 quy định các dự án trồng rừng có vốn đầu tư nước ngoài thuộc nhóm các dự án đầu tư có điều kiện. Chỉ đạo các địa phương thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư các dự án trồng rừng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại các khu vực nhạy cảm về quốc phòng, an ninh để giao đất trồng rừng tại các khu vực này cho nhân dân và các đơn vị vũ trang, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ quốc phòng, an ninh.

d) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục tăng cường thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của những người có thẩm quyền, có trách nhiệm; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài; nghiên cứu, thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết tình trạng công dân tập trung đông người khiếu kiện về Trung ương.

2. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

a) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan:

- Chủ động xây dựng các chương trình, đề án hợp tác thiết thực để nâng tầm và phát triển quan hệ theo chiều sâu, bảo đảm lợi ích các bên tham gia đối với các nước láng giềng, các đối tác chiến lược, các nước lớn và các nước bạn bè truyền thống; thúc đẩy hợp tác với các đối tác tiềm năng ở các khu vực.

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, tổ chức triển khai hiệu quả Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai các thoả thuận, cam kết quốc tế đạt được trong khuôn khổ các chuyến thăm cấp cao; chú ý tác động giải quyết giảm dần các rào cản thương mại, mở rộng các cơ hội thị trường đối với hàng xuất khẩu.

- Tiếp tục thúc đẩy giải quyết vấn đề biên giới lãnh thổ với các nước, xử lý tốt các vấn đề nảy sinh; tích cực trao đổi với các nước liên quan để thúc đẩy hợp tác trên biển; kiên quyết đấu tranh trước mọi hành động vi phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích quốc gia của Việt Nam ở Biển Đông.

- Tích cực triển khai ngoại giao văn hóa; vận động Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hiệp quốc (UNESCO) công nhận mới các di sản văn hoá và thiên nhiên của Việt Nam. Thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức các hoạt động tập hợp, vận động cộng đồng Việt kiều hướng về Tổ quốc.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức tốt Hội nghị Thường niên Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) năm 2011 tại nước ta.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả các hiệp định, thoả thuận về kinh tế, thương mại với các đối tác. Tận dụng tốt những quyền lợi mà thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) được hưởng; xử lý hài hòa, thống nhất việc thực hiện cam kết WTO. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ kỹ thuật hậu gia nhập WTO. Tiếp tục rà soát, xây dựng lộ trình thực hiện các cam kết cắt giảm thuế trong khuôn khổ các hiệp định đã ký kết, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Tương trợ tư pháp, các Hiệp định tương trợ tư pháp đã ký kết với các nước, đề xuất việc mở rộng hợp tác về tương trợ tư pháp với các nước, vùng lãnh thổ, góp phần tăng cường quan hệ đối tác hiệu quả, bền vững giữa nước ta và các nước, vùng lãnh thổ, nhất là về kinh tế, đầu tư, thương mại, phòng chống tội phạm.

Phần thứ hai

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Nghị quyết này và Chương trình công tác năm 2011 của Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện ngay trong tháng 01 năm 2011 chương trình hành động cụ thể của từng Bộ, cơ quan, địa phương; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và đơn vị chủ trì thực hiện, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 tháng 01 năm 2011 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong Phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2011.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp trong Nghị quyết, các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp triển khai thực hiện Nghị quyết. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng cường kiểm soát giá cả, thị trường, vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với việc bảo đảm an sinh xã hội, phát triển văn hoá, xã hội và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng tháng, hàng quý, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 hàng tháng và tháng cuối quý. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện Nghị quyết để báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quán triệt, thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các biện pháp thi hành Luật; chú trọng nâng cao năng lực bộ máy và cán bộ, chỉ đạo đẩy nhanh việc soạn thảo và trình ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực và các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011 để hoàn thành trong quý I năm 2011. Nghiên cứu, đánh giá kỹ tác động, hiệu quả của cơ chế, chính sách trước khi ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, chú ý đến khả năng và điều kiện triển khai thực hiện, nhất là đối với các địa phương khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các luật, pháp lệnh, việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tiến độ đã được quy định.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, đánh giá kết quả việc thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình phát triển các ngành, vùng, địa phương; xây dựng các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển theo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Quốc hội thông qua; đồng thời, xây dựng khung theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp báo cáo, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chú trọng tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các Bộ, cơ quan, địa phương; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết; nêu cao ý thức cộng đồng trách nhiệm đồng thời phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện.

- Tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm hoạt động công vụ; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; thực hiện cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động thực hiện việc theo dõi, giám sát để có phản ứng chính sách phù hợp, kịp thời và linh hoạt; tổ chức các nhóm chuyên trách để nghiên cứu, ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn để kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ và cơ quan nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân.

5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết trong lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ được giao cho từng Bộ, cơ quan, địa phương. Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Tăng cường chỉ đạo và phối hợp các phương tiện thông tin đại chúng tập trung làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao và sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2011.

6. Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm điểm, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm tiếp theo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 năm 2011. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của từng Bộ, cơ quan, địa phương, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2011./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH(5b).M 260

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



The image shows the official seal of the Prime Minister of Vietnam, which is circular and contains the text 'CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM' around the perimeter and a star in the center. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink.

Nguyễn Tấn Dũng